

Số: 497/QĐ-ĐHNN

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ các ngành đào tạo, bậc đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 709/QĐ-TTg ngày 26/08/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ công văn số 7274/BGDĐT-GDDH ngày 31 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện KH triển khai Đề án NN Quốc gia 2020 trong các cơ sở GDDH;

Căn cứ đề xuất của các khoa;

Xét đề nghị của Ông Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành chuẩn đầu ra ngoại ngữ các ngành đào tạo bậc đại học của Trường Đại học Ngoại ngữ- ĐHĐN (có danh sách các ngành kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng CTSV, Kế toán trưởng, Trưởng các khoa và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Phan Văn Hòa

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 12 năm 2013

**DANH SÁCH CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO, BẠC ĐẠI HỌC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ**

BỔ SUNG CHUẨN ĐÀU RA NGOẠI NGỮ

(Kèm theo Quyết định số: 497/QĐ-ĐHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng
Trường Đại học ngoại ngữ- ĐHNN)

1. Ngành Đông phương học
2. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc (Tiếng Trung Du lịch)



HIỆU TRƯỞNG *fel*

PGS.TS. Phan Văn Hòa

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO BẠC ĐẠI HỌC NGÀNH ĐÔNG PHƯƠNG HỌC

(Áp dụng từ khóa tuyển sinh 2013)

(Kèm theo Quyết định số: 497/QĐ- ĐHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng)

1. KIẾN THỨC

1.1. Kiến thức chung

- Có hiểu biết về các nguyên lý cơ bản của triết học Mác-Lênin, đường lối chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có những kiến thức cơ bản về các lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với ngành được đào tạo.
- Có trình độ tiếng Anh tương đương cấp độ B1 theo Khung Tham chiếu Châu Âu; có trình độ tiếng Trung/Nhật/Hàn tương đương cấp độ A2 theo Khung Tham chiếu Châu Âu.
- Có kiến thức về tin học văn phòng.
- Có kiến thức về nghiên cứu khoa học đối với các vấn đề cơ bản thuộc lĩnh vực được đào tạo.
- Có kiến thức sâu rộng về lịch sử, văn hóa của một số quốc gia Phương Đông, về giao thoa văn hóa, các vấn đề chính trị, kinh tế-xã hội của các quốc gia có liên quan cũng như quan hệ giữa Việt Nam và các nước trong khu vực.

1.2. Kiến thức chuyên ngành

- Phân tích được những sự kiện quốc tế, đặc biệt là những sự kiện liên quan đến các quốc gia Phương Đông.
- Có khả năng vận dụng kiến thức đã học vào nghiên cứu những vấn đề quốc tế, khu vực và quan hệ quốc tế, và có khả năng dự báo tình huống.

2. KỸ NĂNG CHUYÊN MÔN, NGHỀ NGHIỆP

- Có khả năng giao tiếp bằng tiếng Anh và một ngôn ngữ Phương Đông (tiếng Trung/Nhật/Hàn).
- Có năng lực nghiên cứu, giảng dạy hoặc phục vụ trong các ngành liên quan đến các quốc gia Phương Đông.
- Có khả năng làm việc độc lập và phối hợp trong nhóm.
- Biết hòa đồng với tập thể, có kỹ năng chia sẻ thông tin.
- Có năng lực tiếp thu, phân tích và tổng hợp ý kiến.



3. THÁI ĐỘ HÀNH VI

- Có lòng yêu nước, yêu đồng bào, tinh thần tự hào dân tộc.
- Nắm vững nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, sẵn sàng đảm nhận mọi công việc.
- Không ngừng học tập, rèn luyện, phục vụ Tổ quốc.
- Tuân thủ theo mọi quy định pháp luật của nhà nước.
- Có kỹ năng ứng xử khéo léo, nắm được những chiến thuật cơ bản trong giao tiếp, và chuẩn mực trong phát ngôn.

4. VỊ TRÍ VÀ KHẢ NĂNG LÀM VIỆC SAU KHI TỐT NGHIỆP

Sinh viên tốt nghiệp ngành Đông phương học, có thể đảm đương những công việc như sau:

- Giảng dạy và nghiên cứu tại các trường, viện nghiên cứu về các chuyên ngành trực thuộc Đông Phương học.
- Làm công tác đối ngoại tại các cơ quan ngoại giao ở Trung ương và địa phương, các vụ hợp tác quốc tế thuộc các bộ, ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan an ninh – quốc phòng, các cơ quan báo chí – truyền thông, du lịch.
- Làm việc tại các cơ quan đại diện của nước ngoài, các tổ chức quốc tế, các tổ chức liên chính phủ và các tổ chức phi chính phủ trong nước và nước ngoài.
- Làm việc tại các liên doanh, công ty và doanh nghiệp tư nhân.

5. KHẢ NĂNG HỌC TẬP NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Hòa nhập và thích ứng nhanh chóng với môi trường công tác.
- Có khả năng tiếp thu các khoa học công nghệ mới, tự đào tạo nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân và yêu cầu mới của công việc và xã hội.
- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu ở trình độ sau đại học trong và ngoài nước về các lĩnh vực của Đông phương học, quan hệ quốc tế, truyền thông,...



PGS.TS. Phan Văn Hòa

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO BẠC ĐẠI HỌC NGÀNH NGÔN NGỮ TRUNG QUỐC (TIẾNG TRUNG DU LỊCH)

(Kèm theo Quyết định số: 497 /QĐ- ĐHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng)

Dựa trên cơ sở Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15.8.2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ; theo mẫu Chuẩn đầu ra của Đại học Đà Nẵng năm 2010 cộng với tình hình thực tiễn của đơn vị, Khoa tiếng Trung - trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng xây dựng Chuẩn đầu ra chuyên ngành tiếng Trung Du lịch dựa trên nội dung sau:

I. ĐẠO ĐỨC, TÁC PHONG

- Sống có lý tưởng, hoài bão, luôn có chí tiến thủ, phấn đấu trong học tập, công tác. Đặt lợi ích cá nhân trong lợi ích tập thể - theo quan điểm vì cộng đồng trong đó mình là thành viên.

- Sống có ý thức trách nhiệm đối với bản thân cũng như xã hội. Tôn trọng các chuẩn mực đạo đức xã hội.

- Sống tự tin, lạc quan và bản lĩnh để vượt qua những hoàn cảnh khó khăn trong học tập và công tác.

- Có trách nhiệm duy trì và phát huy môi trường sư phạm của nhà trường

II. Chuẩn kiến thức:

II.1. Kiến thức chung:

- Có hiểu biết nguyên lý cơ bản của triết học Mác-Lênin, đường lối chính trị của Đảng cộng sản Việt nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, có những kiến thức cơ bản về các lĩnh vực khoa học tự nhiên, xã hội và nhân văn phù hợp với ngành được đào tạo.

- Có trình độ ngoại ngữ 2 đạt trình độ A2 hoặc tương đương đối với các loại ngoại ngữ (theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) được đào tạo chính qui tại các cơ sở đào tạo hợp pháp trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Sử dụng thành thạo các phần mềm ứng dụng văn phòng và kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin phục vụ cho công việc thực tế.

- Có khả năng làm nghiên cứu khoa học về các vấn đề cơ bản thuộc lĩnh vực chuyên ngành được đào tạo.

II.2. Kiến thức chuyên ngành:

a. Kiến thức ngôn ngữ: Nắm bắt được các kiến thức cơ bản nhất về Ngôn ngữ tiếng Trung Quốc (Ngữ âm, Văn tự, Ngữ pháp, Tu từ). Đủ kiến thức cơ bản để học các chương trình sau đại học ở trong và ngoài nước.

b. Kiến thức văn hóa xã hội: Có kiến thức cơ bản về các vấn đề văn hóa xã hội (địa lý, văn hóa, lịch sử, văn học, nghệ thuật, chính trị, kinh tế, pháp luật, giáo dục, y tế ...) của Trung Quốc cũng như cộng đồng người Hoa trên thế giới.

c. Kiến thức chuyên ngành: Có kiến thức cơ bản về các vấn đề lý luận và thực tiễn một số vấn đề liên quan đến du lịch và nghiệp vụ hướng dẫn du lịch. Có vốn từ và lượng kiến thức cơ bản trong các hoàn cảnh giao tiếp du lịch thông thường.

II.3. Chuẩn kỹ năng chuyên môn, nghề nghiệp:

+ Sử dụng thành thạo ngôn ngữ Trung Quốc trong giao tiếp và công việc thông thường và có kỹ năng nghề nghiệp cơ bản đối với từng chuyên ngành được đào tạo.

+ Có thể làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp với tư cách là một Biên, Phiên dịch cho công việc có sử dụng ngôn ngữ Trung Quốc hoặc hướng dẫn viên du lịch quốc tế.

+ Tích lũy đủ kiến thức tối thiểu để có thể tiếp tục theo học các chương trình đào tạo cao hơn (thạc sĩ, tiến sĩ) hoặc các chương trình bồi dưỡng chuyên sâu.

II.3.1. Kỹ năng giao tiếp ngôn ngữ:

Sử dụng thành thạo ngôn ngữ Trung Quốc trong giao tiếp hàng ngày (nghe, nói đọc viết). Chuẩn đầu ra tối thiểu phải đạt cấp 5 HSK (chuẩn đánh giá năng lực

tiếng Hán của Trung Quốc) hoặc cấp 4 TOCFL (chuẩn Quốc tế đánh giá năng lực tiếng Hoa của Đài Loan). Chuẩn đầu ra ngoại ngữ hai phải đạt chuẩn theo qui định (A2 hoặc B1 tùy vào ngoại ngữ) của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ thuộc Đại học Đà Nẵng.

II.3.2. Kỹ năng nghề:

Thực hiện tốt công tác nghiệp vụ xử lý, giao dịch trong môi trường du lịch quốc tế; đồng thời làm tốt công tác biên, phiên dịch trong hoàn cảnh giao tiếp thông thường trong đời sống cũng như công việc. Có thể biên dịch các loại văn bản giấy tờ cũng như các loại văn bản có ngữ cảnh giao tiếp chuyên sâu đối mǎng du lịch.

II.4. Chuẩn thái độ hành vi:

- Sinh viên tốt nghiệp có lòng yêu nước, yêu đồng bào, tinh thần tự hào dân tộc;
- Có hoài bão, không ngừng phấn đấu học tập, rèn luyện, phục vụ Tổ quốc;
- Sống làm việc theo hiến pháp, pháp luật;
- Nắm vững nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, sẵn sàng đảm nhận mọi công việc được giao.
- Có khả năng ứng xử khéo léo, nắm được những chiến thuật cơ bản trong giao tiếp, và chuẩn mực trong phát ngôn.

II.5. Vị trí và khả năng làm việc sau khi tốt nghiệp:

- Các cơ quan nghiên cứu, giảng dạy ngôn ngữ; các doanh nghiệp liên quan đến việc sử dụng ngôn ngữ Trung Quốc đặc biệt là các doanh nghiệp lữ hành.
- Các cơ quan phục vụ đối ngoại, các sở ngoại vụ...

II.6. Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp:

- Có khả năng tiếp tục học tập, nghiên cứu trình độ sau đại học trong và ngoài nước.
- Có khả năng tự học và làm tốt những lĩnh vực chuyên môn chưa học ở nhà trường



- Có khả năng tiếp thu các khoa học công nghệ mới, tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ nhằm đáp ứng nhu cầu cá nhân và xã hội, cũng như nâng cao trình độ để tiếp nhận những vị trí quản lý ở các cơ quan, doanh nghiệp.

HIỆU TRƯỞNG *pha*



PGS.TS. Phan Văn Hòa

NĂM